SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRUNG TÂM Y TẾ BẢO LÂM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 201 /KH – TTYT *Bảo Lâm, ngày 03 tháng 06 năm 2022*

**KẾ HOẠCH**

**Giám sát Chương trình Dân số và phát triển 6 tháng năm 2022**

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH - CCDS ngày 24 tháng 05 năm 2022 của Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh Lâm Đồng về việc Kế hoạch Giám sát công tác Dân số và phát triển 6 tháng năm 2022;

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động chương trình Dân số và Phát triển năm 2022.

Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động chương trình mục tiêu Y tế - Dân số 6 tháng năm 2022 như sau:

**I. Mục đích kiểm tra - yêu cầu:**

**-** Thông qua việc kiểm tra, giám sát, đánh giá giúp cho Trưởng trạm Y tế các xã, TT (cán bộ phụ trách Chương trình) quản lý, chỉ đạo tốt hơn về chương trình Dân số và Phát triển trên địa bàn, đồng thời qua đó thấy được sự tác động của công tác Dân số và Phát triển đến việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường hơn nữa sự phối kết hợp của các ban, ngành, đoàn thể đối với công tác Dân số và Phát triển.

- Đánh giá việc quản lý, chỉ đạo và thực hiện các chương trình Dân số và Phát triển 6 tháng năm 2022.

Qua đó giúp cho cơ sở thấy được những tồn tại để khắc phục kịp thời đảm bảo hiệu quả tốt hơn cho chương trình Dân số và Phát triển 6 tháng cuối năm.

**II. Nội dung giám sát**

1.Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch: Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai các hoạt động chương trình Dân số và phát triển được cấp có thẩm quyền phê duyệt và có giao chỉ tiêu dân số cho các thôn, tổ.

2. Kiện toàn Cộng tác viên Dân số; Hoạt động Ban chỉ đạo công tác Dân số xã, thị trấn.

3. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành Dân số, cập nhật Thông tin biến động vào sổ Ao, cập nhật thông tin biến động và kho dữ liệu điện tử cấp huyện.

4. Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các xã, thị trấn: Việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng phương tiện tránh thai miễn phí; thực hiện báo cáo phương tiện tránh thai miễn phí mẫu M1.

5. Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

6. Việc triển khai các hoạt động của truyền thông về Dân số - KHHGĐ

**III. Thời gian và địa điểm**

1. Thời gian: Bắt đầu từ ngày: 07/06/2022 kết thúc ngày: 23/06/2022 *(có lịch cụ thể kèm theo).*

- Dự kiến xã lớn 1 ngày, xã nhỏ ½ ngày.

2. Địa điểm: Giám sát trực tiếp 14 xã, thị trấn. Tại Trạm y tế

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đơn vị** | **Thời gian** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| 1 | Thị trấn Lộc Thắng  Xã Lộc Quảng | Sáng: 07/06/2022 | Phan Thị Lệ Xuân  Nguyễn T Thu Hiền | Đi tự túc |
| 2 | Chiều: 07/06/2022 |
| 3 | Xã Lộc An  Xã Tân Lạc | Sáng: 08/06/2022 | Phan Thị Lệ Xuân  Nguyễn T Thu Hiền | Đi tự túc |
| 4 | Chiều: 08/06/2022 |
| 5 | Xã Lộc Lâm  TT Lộc Phú | Sáng: 10/06/2022 | Phan Thị Lệ Xuân  Nguyễn T Thu Hiền | Đi tự túc |
| 6 | Chiều: 10/06/2022 |
| 7 | Xã Lộc Tân | Sáng: 16/06/2022 | Nguyễn Phúc Sơn | Đi tự túc |
| 8 | Xã Lộc Bắc  TT Lộc Bảo | Sáng: 17/06/2022 | Nguyễn Phúc Sơn  Nguyễn Thị Thu Hiền | Đi tự túc |
| 9 | Chiều: 17/06/200 |
| 10  11 | Xã Lộc Đức  Xã Lộc Ngãi | Sáng: 21/06/2022  Chiều: 21/06/2022 | Nguyễn Phúc Sơn  Nguyễn Thị Thu Hiền | Đi tự túc |
| 12 | Xã Lộc Nam  Xã Lộc Thành | Sáng: 22/06/2022 | Nguyễn Phúc Sơn  Phan Thị Lệ Xuân | Đi tự túc |
| 13 | Chiều: 22/06/2022 |
| 14 | Xã B’Lá | Sáng 23/06/2022 | Phan Thị Lệ Xuân  Nguyễn T Thu Hiền | Đi tự túc |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **IV. Kinh phí:**  Kinh phí kiểm tra, giám sát, đánh giá chương trình Dân số và Phát triển chi theo chế độ hiện hành.  Để đảm bảo cho công tác giám sát, đánh giá theo chương trình Dân số và Phát triển và các hoạt động liên quan đến công tác Dân số và Phát triển 6 tháng năm 2022 được tiến hành theo kế hoạch. Đề nghị Trưởng Trạm Y tế các xã, TT chỉ đạo cán bộ phụ trách Chương trình chuẩn bị hồ sơ sổ sách phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đạt hiệu quả./.   |  |  | | --- | --- | | **Nơi nhận**:  - Chi cục DS - KHHGĐ (B/c).  - Ban giám Đốc (B/c)  - Trưởng trạm Y tế các xã, TT (T/h)  - Lưu VT, DS. |  | |  |  |  |